TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2020/HSST
Ngày: 14 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hồng Trang

Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi

Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Phạm Bá Xanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Anh. Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Hiếu Đức - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Già Chống N; Tên gọi khác: Già Bá T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 19/8/1975 tại huyện K, tỉnh nghệ An; Nơi cư trú: Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Già Gà Th và bà Hờ Y P; Vợ: Lỳ Y X; Con: Có 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến nay. Có mặt

- *Luật sư bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Văn Hùng, Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh TGPL số 3, Trung tâm TGPLNN tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Lỳ Y X, sinh năm: 1990, trú tại: Bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 01 năm 2020 (cách ngày bị bắt khoảng 1 tuần) có một người đàn ông người Lào (không rõ lai lịch địa chỉ) là bạn của một người thợ làm nhà cho N đến nhà N chơi, người này xin số điện thoại của N để liên lạc. Sau đó vài ngày người đàn ông Lào gọi điện thoại cho N nói đưa số hàng ma túy bán cho 02 người đàn ông dân tộc Khơ Mú, khi bán xong sẽ trả tiền công là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, N đồng ý. Khoảng 17^{h}00 ngày 08/01/2020 khi N đang chặt củi ở ven rừng thuộc bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An thì người đàn ông Lào gọi điện thoại và đến gặp N. Tại đây người đàn ông Lào đưa cho N 02 gói potylen màu đen và dặn N: "*Đưa gói nhỏ cho hai người Khơ Mú trước, còn gói to thì cất dấu, lúc nào nói thì đưa sau*", đồng thời đưa số điện thoại của hai người dân tộc Khơ Mú cho N để liên lạc và đưa cho N số tiền 1.150.000 đồng *(Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)*. N cầm 02 gói ma túy và tiền bỏ vào túi áo rồi đi về nhà. Khoảng 07^{h}00 ngày 09/01/2020 N gọi điện thoại cho 02 người dân tộc Khơ Mú hỏi địa điểm giao ma túy thì người đàn ông dân tộc Khơ Mú nói đi qua bản H, xã H, huyện K để giao. N lấy gói ma túy nhỏ (bên trong có 04 gói potylen màu xanh) bỏ vào túi áo cùng 1.150.000 đồng, còn gói ma túy lớn hơn (có 05 gói potylen) N bỏ vào trong túi vải màu đen để trên đầu giường trong buồng ngủ của vợ chồng rồi lấy xe mô tô BKS 37Z6.4482 đi đến xã H, huyện K để bán ma túy cho hai người dân tộc Khơ Mú. Đến khoảng 13^{h}30 cùng ngày khi N đi đến bản H, xã H, huyện K chuẩn bị giao ma túy cho hai người dân tộc Khơ Mú thì bị tổ công tác Công an huyện K và Đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục hải quan Nghệ An phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Già Chống N 04 gói potylen màu xanh chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi là ma túy), 01 xe mô tôYamaha Sirius BKS 37Z6.4482 màu đen.

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nhà Chống N tại bản P, xã Đ, huyện K, tỉnh Nghệ An thu giữ trong buồng ngủ của vợ chồng N 01 túi vải màu đen bên trong đựng 05 gói potylen chứa nhiều viên nén màu hồng (nghi là ma túy).

Sau khi nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật Già Chống N đã khai nhận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở là của người đàn ông dân tộc Thái, người Lào đưa cho N để mang đi bán cho 02 người dân tộc Khơ Mú, N được trả tiền công là 1.150.000 đồng. N biết rõ mục đích người đàn ông dân tộc Thái người Lào đưa số ma túy trên để bán cho hai người dân tộc Khơ Mú, N chỉ giúp người Lào đi bán ma túy còn giá cả mua bán ma túy do người đàn ông Lào và hai người Khơ Mú trao đổi với nhau. Đối với số tiền 1.150.000 đồng N cất trong túi áo khi bị công an bắt thì hai người đàn ông dân tộc Khơ Mú lấy và bỏ chạy.

Tại kết luận giám định số 172/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 16/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 09 mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ M_1 đến M_9) thu giữ của Già Chống N gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Già Chống N có tổng khối lượng là 159,61 gam *(Một trăm năm mươi chín phẩy sáu mươi mốt gam)*.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 159,61 gam ma túy (Methamphetamine) (đã lấy 16,5 gam gửi giám định còn lại 143,11 gam); 01 túi vải màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 37Z6.4482 của Già Chống N. Vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số 100/CT/VKS - P1 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Già Chống N về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị: Bị cáo biết rõ người Lào giao ma túy cho bị cáo nhằm để bán cho người khác, bị cáo giúp sức cho việc mua bán để lấy tiền công nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với vai trò giúp sức. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Già Chống N 20 (hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và chiếc túi vải màu đen không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy là tài sản của vợ chồng việc Già Chống N đi mua bán ma túy chị Lỳ Y X không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy cho chị Lỳ Y X.

Về án phí: Buộc bị cáo Già Chống N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Phần tranh luận:

Người bào chữa cho bị cáo Già Chống N phát biểu: Bị cáo biết rõ người đàn ông Lào mua bán ma túy với người khác nên đã giúp sức giao ma túy để lấy tiền công, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên không tranh luận về phận tội danh. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đối với chiếc xe máy là vay tiền Ngân hàng để mua, là tài sản chung của gia đình, hiện nay đang nợ Ngân hàng chưa có trả, đề nghị trả lại cho vợ của bị cáo là chị Lỳ Y X.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Luật sư, không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Lỳ Y X không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho gia đình để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Già Chống N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/01/2020 Già Chống N được một người đàn ông người Lào (không rõ lai lịch địa chỉ) đưa cho N 09 gói ma túy (Methamphetamine) dạng viên nén khối lượng 159,61 gam để bán cho hai người dân tộc Khơ Mú với tiền công là 1.150.000 đồng. Đến 13^{h}30 ngày 09/01/2020 khi Già Chống N mang ma túy đi đến bản H, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An để bán thì bị Công an huyện K, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Như vậy, bị cáo Già Chống N biết rõ người Lào đưa ma túy cho bị cáo là để bị cáo đi bán cho người khác giúp người Lào, bị cáo thực hiện việc đi bán ma túy giúp người Lào để lấy tiền công, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Già Chống N đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo là ông Già Bá T, nguyên là chủ tịch UBND xã Đ, huyện K đã có nhiều thành tích trong việc chuyển đổi cây trồng, xóa bỏ cây thuốc phiện ở vùng cao, được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét hành vi, tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, vì ma túy là nguốc gốc sâu xa làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề phòng ngừa chung trong xã hội.

Nhưng xét thấy, trong vụ án này toàn bộ số ma túy không phải là của bị cáo Già Chống N, mà số ma túy đó là của đối tượng người Lào đưa cho bị cáo đi bán giúp để lấy tiền công, bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức như đề nghị của Viện kiểm sát là đúng bản chất vụ án. Ngoài ra, tại phiên tòa ông T (Bố đẻ của bị cáo) đề

nghị Tòa án xem xét: Bản thân ông là người dân tộc Mông, có nhiều đóng góp nhiều công sức cho cho chính quyền địa phương trong quá trình ổn định di cư tự do và xóa bỏ tập tục trồng cây thuốc phiện của người dân tộc Mông ở huyện miền núi K, Già Chống N bị người khác lôi kéo phạm tội nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét, bị cáo Già Chống N lần đầu phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó cần áp dụng Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Già Chống N có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các quyết định và hành vi tố tụng trong quá trình điều ta, truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, Luật sư và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[6] Trong vụ án này đối với người đàn ông dân tộc Thái người Lào đưa ma túy cho Già Chống N đi bán và hai người đàn ông dân tộc Khơ Mú mua ma túy do N không biết rõ lai lịch, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý trong vụ án vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành và chiếc túi vải không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếu xe máy thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo và chị Lỳ Y X đi vay Ngân hàng để mua lại của người khác, việc Già Chống N đi mua bán ma túy chị Lỳ Y X không biết, do đó cần trả lại chiếc xe cho chị Lỳ Y X như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Già Chống N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Già Chống N (Già Bá T) **18** (Mười tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/01/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Già Chống N.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 143,11 gam Methamphetamine và 1 chiếc túi vải màu đen.

- Trả lại cho chị Lỳ Y X 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 37Z6.4482 màu đen đã qua sử dụng.

Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Già Chống N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Già Chống N, chị Lỳ Y X được quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp Cao;
- VKSND Cấp Cao;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đ, h. K;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hồng Trang